

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2023/HS-PT

Ngày: 20-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hiền

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Hải Hương

Bà Trần Thị Hà

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Khôi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 150/TLPT-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo Đinh Tiến M, do có kháng cáo của bị cáo Đinh Tiến M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2023/HS-ST ngày 27/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang. Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Đinh Tiến M**, sinh năm 1982; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn B, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 05/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Đinh Văn B sinh năm 1959 (đã chết) và bà: Hoàng Thị T, sinh năm 1963; Có vợ: Trần Thị Yến L, sinh năm 1999; Con: có 01 con mới sinh ngày 14/6/2023; Anh, chị em ruột: Có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, Tiền sự : Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2022 đến ngày 26/5/2022 được thay thế bằng biện pháp Cho bảo lãnh. Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có bị hại nhưng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1963 với Đinh Tiến M, sinh năm 1982 cùng trú tại bản M, xã K, huyện L và chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1994 hiện đang lao động tại Đài Bắc - Trung Quốc (M và chị X là anh em cùng mẹ, khác cha) có quan hệ với bà T là mẹ con. Ngày 10/02/2022, chị Nguyễn Thị X có liên lạc với bà T để gửi tiền về cho bà T mua đất tại địa bàn xã K, nhưng vì bà T không mở tài khoản tại các ngân hàng, nên chị X đã gửi - chuyển tiền nhờ qua số tài khoản của Đinh Tiến M được mở tại Ngân hàng Agribank Chi nhánh huyện L là 2504205603671. Ngày 11/02/2022 chị X đã gửi vào số tài khoản của Đinh Tiến M với tổng số tiền là 365.800.000 đồng. Sau khi chị X đã chuyển số tiền trên cho bà Hoàng Thị T nhờ qua tài khoản của mình. Do cần tiền chi tiêu cá nhân, M có hỏi bà T để vay số tiền 115.000.000 đồng bà T đồng ý. Sau đó M đã ra Ngân hàng rút số tiền 115.000.000 đồng sử dụng để trả nợ và chi tiêu cá nhân. Đến ngày 14/02/2022 Đinh Tiến M tiếp tục đến Ngân hàng rút số tiền 250.000.000 đồng, còn lại 800.000 đồng, M không rút vẫn để ở trong tài khoản. Sau đó M đem số tiền 250.000.000 đồng về đưa cho bà T cất giữ. Khi nhận tiền do M đưa cho, bà T đã lấy ra 5.000.000 đồng để chi tiêu, số còn lại là 245.000.000 đồng bà T cất vào két sắt. Khoảng 15 giờ ngày 18/02/2022 khi thấy bà T và mọi người trong gia đình đều đi vắng, M nảy sinh ý định trộm cắp số tiền của chị X do M vừa rút từ Ngân hàng về đưa cho bà T cất giữ cùng với số tiền 39.000.000 đồng là tiền của M gửi bà T cất giữ hộ trước đó cùng để ở trong két sắt. Do không có chìa khóa và cũng không được biết mật khẩu nên M đã lấy 01 chiếc lưỡi cưa sắt, 01 chiếc cuốc chim và 01 chiếc búa tạ của gia đình để phá két sắt. M dùng chiếc lưỡi cưa sắt, cưa cắt trực ổ khóa Việt Tiệp được gắn tại cánh cửa két sắt, nhưng không mở được, M dùng hai tay hạ chiếc két sắt nằm xuống nền nhà, dùng chiếc cuốc chim bõ 4-5 nhát vào đáy két sắt, làm thủng đáy két sắt. Tiếp đó M dùng cuốc chim bõ nhiều nhát vào phần cánh cửa két sắt làm bật cánh cửa ra, rồi M lấy hết số tiền có trong két, gồm 245.000.000 đồng là tiền của chị X và 39.000.000 đồng là tiền của M đều gửi bà T cất giữ, tổng là 284.000.000 đồng (đều là loại tiền có mệnh giá 500.000 đồng). Sau khi lấy trộm được số tiền trên, M mang những vật dụng vừa dùng để phá két sắt lại vị trí cũ và lấy 01 túi nilon gói toàn bộ số tiền trộm cắp được đem cất giấu tại vườn vải của gia đình ở phía sau nhà, xong M ra vườn của gia đình dọn dẹp cây cối.

Khoảng 17 giờ cùng ngày bà Hoàng Thị T về đến nhà phát hiện bị kẻ gian đục, phá két sắt lấy trộm đi hết số tiền cất giữ ở trong két sắt, nên đã trình báo Công an để giải quyết sự việc, khi trình báo thì bà T có trình báo là mất trộm số tiền là 399.000.000 đồng. Nhận được tin báo Công an huyện L đã tổ chức hành khám nghiệm hiện trường, xác minh làm rõ và xác định bà T chỉ bị mất 284.000.000 đồng.

Đến 20 giờ 40 phút cùng ngày Đinh Tiến M đã đến Công an xã K, huyện L đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp số tiền 284.000.00 đồng và tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền trên, cùng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L để phục vụ công tác điều tra, xử lý.

Ngày 18/02/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tạm giữ đồ vật : “01(một) búa bằng kim loại có cán bằng gỗ dài tổng thể 61,5cm kích thước dài (13,5x5,5)cm được niêm phong theo quy định; 01(một) khóa bằng kim loại có dấu hiệu bị cắt kt(5,2x8,5)cm bên trên khóa có chữ “VIỆT-TIỆP” được niêm phong theo quy định; 01(một) kết sắt kim loại thu tại vị trí số 2 thu mẫu vật sơn trên mặt ngoài kết sắt và niêm phong theo quy định ký hiệu “SON KET”.

Ngày 19/02/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L đã thực hiện Lệnh khám xét nơi ở của Đinh Tiến M tại thôn B, xã K, huyện L. Thu giữ 01(một) cửa bằng kim loại, kích thước (31,2x10,2)cm được đặt trong 01 (một) ống nhựa PVC; 01(một) chiếc cuốc chim có cán bằng gỗ dài 103cm, phần cuốc bằng kim loại dài 42,5cm bản rộng nhất 4,7cm đều tại khu vực chuồng Dê của gia đình.

Ngày 01/4/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã Quyết định trưng cầu giám định dấu vết sơn. Tại bản kết luận giám định số 2027/KL-KTHS ngày 13/4/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: “Mẫu chất màu xanh bám dính trên đầu của chiếc búa bằng kim loại có cán làm bằng gỗ dài 61,5cm, kích thước đầu búa (13,5 x 5,5)cm gửi giám định quá ít và lẫn tạp chất nên không đủ yếu tố để giám định”.

Ngày 05/4/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L có công văn gửi Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Ngân hàng Agribank) Chi nhánh huyện L, tỉnh Bắc Giang II về cung cấp thông tin họ tên địa chỉ số chứng minh nhân dân hồ sơ tài khoản 2504205603671 mang tên Đinh Tiến M và lịch sử giao dịch từ ngày 01/02/2022 đến ngày 28/02/2022. Tại phiếu trả lời của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện L, tỉnh Bắc Giang II xác định số tài khoản 2504205603671 mang tên Đinh Tiến M 1982 xã K, huyện L, Bắc Giang và lịch sử giao dịch từ ngày 29/01/2022-28/02/2022.

Ngày 02/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã có công văn gửi Cục Quản lý xuất nhập cảnh (A08) Bộ Công an về thông tin Nguyễn Thị X, sinh năm 1994 trú tại B, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang hiện đang sinh sống và làm việc tại nước nào? thời gian nào thì hết thời hạn xuất cảnh về nước ? hiện chưa có kết quả trả lời.

Ngày 24/8/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L đã tiến hành thực nghiệm điều tra theo lời khai của bị can Đinh Tiến M, việc thực nghiệm điều tra phù hợp với hành vi trộm cắp của M tại thôn B, xã K, huyện L xảy ra ngày 18/02/2022.

Quá trình điều tra Đinh Tiến M khai nhận, trước đó từ ngày 11/02/2022 đến ngày 14/02/2022 M có sử dụng số tài khoản Ngân hàng 2504205603671 của M tại ngân hàng Agribank và số tài khoản 101872296638 của M tại ngân hàng Vietinbank chuyển tổng số tiền 112.000.000 đồng vào tài khoản của một số người gồm: NGUYỄN VĂN S; NGUYỄN KHẮC T; CHEN CHENG H; LIN HSIEN J; YANG SUNG H; CHIEN SHANG K; CHEN YINH C; SUNG CIAO E; CHIEN SANG C; CHOU TZU H và TSENG TE L để chơi game qua mạng xã

hội, nhưng do lâu ngày nên không nhớ cụ thể, cũng như không biết thông tin địa chỉ cụ thể của những người đó. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa làm rõ được nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi trên của M để tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ, thì sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Với nội dung trên, Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2023/HS-ST ngày 27/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 136; Điều 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Đinh Tiến M 08 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành nhưng được trừ vào số ngày tạm giữ, tạm giam (Từ ngày 18/02/2022 đến ngày 26/5/2022). Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/4/2023, bị cáo Đinh Tiến M kháng cáo bản án nói trên và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đinh Tiến M giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử là đúng, không oan, bị cáo chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Với lý do bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mẹ bị cáo tiếp tục xin cho bị cáo, ở địa phương bị cáo tích cực tham gia ủng hộ Covid, quỹ khuyến học cho học sinh thuộc đối tượng học sinh nghèo vượt khó của Trường Tiểu học xã Kiên Thành, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Vợ bị cáo mới sinh con ngày 14/6/2023. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm mức hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về địa phương làm lại cuộc đời.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đinh Tiến M phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Xét thấy, sau khi phạm tội bị cáo đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp số tiền 284.000.00 đồng và tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền trên, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Ngoài ra, trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo xuất trình Giấy xác nhận của Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc xã K, huyện L xác nhận về việc ủng hộ vào quỹ phòng chống dịch Covid 2021 số tiền 4.000.000 đồng và Giấy xác nhận của Trường Tiểu học xã K xác nhận về việc bị cáo có ủng hộ quỹ Khuyến học cho các học sinh nghèo vượt khó số tiền

2.000.000 đồng, đồng thời người bị hại là mẹ bị cáo tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Như vậy, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức khung hình phạt là phù hợp quy định pháp luật. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Tiến M, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Đinh Tiến M 05 năm đếm 05 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Đinh Tiến M gửi đơn kháng cáo đến Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là kháng cáo hợp pháp. Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét, giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đinh Tiến M thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã nêu và nhận định là đúng, không oan. Căn cứ lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Ngày 18/02/2022 bị cáo đã có hành vi phá kết sắt của gia đình để trộm cắp số tiền 284.000.000 đồng (hai trăm tám mươi tư triệu đồng) của mẹ đẻ là bà Hoàng Thị T, sinh năm 1963 (Trú tại thôn B, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang) là người quản lý số tiền này. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về hình phạt: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ xử phạt bị cáo 08 năm tù là có căn cứ. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy: sau

khi phạm tội bị cáo đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp số tiền 284.000.00 đồng và tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền trên, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, trong thời gian làm thôn đội trưởng bản M, xã K, huyện L được tặng giấy khen. Ngoài ra, trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa, bị cáo có xuất trình Giấy xác nhận của Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc xã K, huyện L xác nhận về việc ủng hộ vào quỹ phòng chống dịch Covid 2021 số tiền 04 triệu đồng và Giấy xác nhận của Trường Tiểu học xã K xác nhận về việc bị cáo có ủng hộ quỹ Khuyến học cho các học sinh nghèo vượt khó số tiền 2.000.000 đồng, người bị hại bà T có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và tại phiên tòa bà T có mặt trình bày và đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt thấp nhất cho bị cáo vì bị cáo hối hận về hành vi phạm tội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm hình phạt cho bị cáo, phạt bị cáo dưới mức khung hình phạt cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đinh Tiến M.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Đinh Tiến M được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Tiến M, sửa bản án sơ thẩm số 36/2023/HS-ST ngày 27/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173, Điều 38, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Đinh Tiến M 04 (bốn) năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành nhưng được trừ vào số ngày tạm giữ, tạm giam (Từ ngày 18/02/2022 đến ngày 26/5/2022). Không áp dụng hình phạt bổ sung.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Đinh Tiến M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS huyện L;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Hoàng Thị Thu Hiền

